

BẢNG TÍNH PHỤ TRỢI NĂM HỌC 2015 - 2016
KHOA CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC

Stt	Họ tên	Khung định mức giờ chuẩn	Số tiết thiếu 2014-2015	2015-2016				Lương 12 tháng	Lương dạy thêm 1 giờ	Tổng số tiền			Số thuế TNCN tạm khấu trừ	Số tiền thực nhận	Ký nhận
				Số tiết thừa thiếu NH 15-16	Số tiết sáng kiến kinh nghiệm năm học 15-16	Tổng số tiết thừa thiếu	Số tiết thừa vượt trên tiết 200 (TG 15-16)			Số tiền phụ trợ (200tiết)	Số tiền phụ trợ > 200 tiết (thỉnh giảng)	Tổng cộng			
1	2	3	4	5	6	7=4+5+6	8	9	10=(9/3 x 22,5/52) x 150%	11=10 x IF(7>=200, 200,7)	12= 8 x 55.000	13=11+12	14	15=13-14	16
1	Hà Quốc Bảo	270	(16,1)	83,9	0	67,8	0	41.067.000	98.719	6.693.148	0	6.693.148	223.105	6.470.043	
2	Hoàng Phúc Bảo	270	(51,3)	(95,1)	16,8	(129,6)	0	41.067.000	98.719	0	0	0	0	0	
3	Nguyễn Thái Bình	270	(105,5)	(78,2)	16,8	(166,9)	0	48.732.840	117.146	0	0	0	0	0	
4	Nguyễn Thành Đức	270	(58,1)	(80,9)	16,8	(122,2)	0	55.177.200	132.638	0	0	0	0	0	
5	Trần Quốc Duy	270	(135,6)	(1,6)	16,8	(120,4)	0	46.858.500	112.641	0	0	0	0	0	
6	Hồ Văn Hóa	270	(4,8)	(0,3)	16,8	11,7	0	41.067.000	98.719	779.220	0	779.220	0	779.220	
7	Nguyễn Thanh Hùng	270	0	55,2	0	55,2	0	41.067.000	98.719	5.449.289	0	5.449.289	181.643	5.267.646	
8	Phan Anh Tuấn Kiệt	270	0	(37,1)	24,0	(13,1)	0	60.231.600	144.788	0	0	0	0	0	
9	Nguyễn Phú Thượng Lưu	270	0	(0,7)	16,8	16,1	0	58.441.500	140.484	1.072.260	0	1.072.260	35.742	1.036.518	
10	Nguyễn Hữu Mạnh	270	0	162,2	0	162,2	0	60.687.900	145.884	23.662.385	0	23.662.385	1.616.238	22.046.147	
11	Triệu Phú Nguyên	270	0	(84,1)	0	(84,1)	0	55.177.200	132.638	0	0	0	0	0	
12	Nguyễn Ngọc Phương	270	0	105,3	0	105,3	0	119.255.114	286.671	30.186.456	0	30.186.456	2.374.861	27.811.595	191.114
13	Đặng Thái Sơn	270	(12,2)	76,4	0	64,2	0	59.319.000	142.594	9.154.535	0	9.154.535	360.302	8.794.233	



Stt	Họ tên	Khung định mức giờ chuẩn	Số tiết thiếu 2014-2015	2015-2016				Lương 12 tháng	Lương dạy thêm 1 giờ	Tổng số tiền			Số thuế TNCN tạm khấu trừ	Số tiền thực nhận	Ký nhận
				Số tiết thừa thiếu NH 15-16	Số tiết sáng kiến kinh nghiệm năm học 15-16	Tổng số tiết thừa thiếu	Số tiết thừa vượt trên tiết 200 (TG 15-16)			Số tiền phụ trội (200tiết)	Số tiền phụ trội > 200 tiết (thỉnh giảng)	Tổng cộng			
1	2	3	4	5	6	7=4+5+6	8	9	10=(9/3 x 22,5/52) x 150%	11=10 x IF(7>=200, 200,7)	12= 8 x 55.000	13=11+12	14	15=13-14	16
14	Nguyễn Minh Thái	270	0	(113,4)	16,8	(96,6)	0	48.732.840	117.146	0	0	0	0	0	
15	Võ Đắc Thịnh	270	0	49,9	0	49,9	0	77.131.548	185.412	9.252.059	0	9.252.059	366.804	8.885.255	
16	Kiều Trung Tín	270	(53,6)	3,3	16,8	(33,5)	0	48.732.840	117.146	0	0	0	0	0	
17	Phạm Nguyễn Đức Trung	270	0	30,5	0	30,5	0	41.067.000	98.719	3.010.930	0	3.010.930	100.364	2.910.566	
18	Nguyễn Anh Tuấn	270	0	132,8	0	132,8	0	71.115.408	170.951	22.702.293	0	22.702.293	1.520.229	21.182.064	
19	Trần Minh Tuấn	270	(132,3)	43,7	16,8	(71,8)	0	46.858.500	112.641	0	0	0	0	0	
	CỘNG		(569,5)	251,8	175,2	(142,5)	0,0	1.061.786.990	2.552.375	111.962.575	0	111.962.575	6.779.288	105.183.287	

Bảng chữ : Một trăm lẻ năm triệu một trăm tám mươi ba ngàn hai trăm tám mươi bảy đồng.

P. TS-ĐT



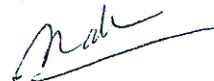
Nguyễn Văn Tấn

P. TC-HC-TH



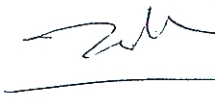
Đinh Hồng Minh

P. QLKH-HTQT

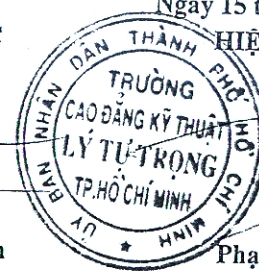


Nguyễn Ngọc Trang

P. KH - TC



Nguyễn Kinh



Ngày 15 tháng 10 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHIẾT TÍNH PHỤ TRỢI NĂM HỌC 2014 - 2015
KHOA CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC

STT	HỌ TÊN		Khung định mức giờ chuẩn	Tổng số tiết thực hiện thừa thiếu NH 2014 - 2015	Số tiết thừa NH 2013-2014	Số tiết thiếu NH 2014-2015 sau khi trừ NH 2013-2014	Tổng hệ số	Lương 12 tháng	Lương dạy thêm 1 giờ	Tổng số tiền				Số thuế TNCN tạm khấu trừ	Số tiền thực nhận	Ghi chú
										Phụ trợi tính đến (200tiết)	Số tiền (thừa trên 200 tiết năm 2013-2014	Số tiền (thừa trên 200 tiết năm 2014-2015	Tổng cộng			
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Hà Quốc	Bảo	260	-17,6	1,5	-16,1	2,925	40.365.000	100.763				0		0	
2	Hoàng Phúc	Bảo	260	-135,0	83,7	-51,3	2,925	40.365.000	100.763				0		0	
3	Nguyễn Thái	Bình	260	-105,5		-105,5	3,338	46.057.500	114.973				0		0	
4	Nguyễn Thành	Đức	260	-109,0	50,9	-58,1	3,338	46.057.500	114.973				0		0	
5	Trần Quốc	Duy	260	-135,6		-135,6	2,925	40.365.000	100.763				0		0	
6	Hồ Văn	Hóa	260	-78,2	73,4	-4,8	2,925	40.365.000	100.763				0		0	
7	Nguyễn Thanh	Hùng	260	-45,9	46,9		2,925	40.365.000	100.763		55.000		55.000	0	55.000	
8	Phan Anh Tuấn	Kiệt	260	-101,8	135,4		4,258	58.753.500	146.666		1.848.000		1.848.000	0	1.848.000	
9	Nguyễn Hữu	Mạnh	260	7,9	123,9	0,0	4,290	59.202.000	147.786	1.167.509	6.814.500		7.982.009	509.284	7.472.725	
10	Triệu Phú	Nguyên	260	-45,3	167,9		4,063	56.062.500	139.949		6.743.000		6.743.000	424.300	6.318.700	
11	Nguyễn Ngọc	Phương	310	430,3	230,6	0,0	8,509	117.430.603	245.861	49.172.200	12.683.000	12.666.500	74.521.700	11.589.290	62.932.410	163.000
12	Đặng Thái	Sơn	260	-56,1	43,9	-12,2	3,338	46.057.500	114.973				0		0	
13	Nguyễn Minh	Thái	260	-29,0	76,7		3,338	46.057.500	114.973		2.623.500		2.623.500	0	2.623.500	
14	Võ Đắc	Thịnh	290	5,9	204,3	0,0	5,454	75.259.680	168.436	993.772	11.236.500		12.230.272	1.034.852	11.195.420	
15	Kiều Trung	Tín	260	-53,6		-53,6	3,338	46.057.500	114.973				0		0	
16	Phạm Nguyễn Đức	Trung	260	-84,4	86,9		2,925	40.365.000	100.763		137.500		137.500	0	137.500	

STT	HỌ TÊN	Khung định mức giờ chuẩn	Tổng số tiết thực hiện thừa thiếu NH 2014 -2015	Số tiết thừa NH 2013-2014	Số tiết thiếu NH 2014-2015 sau khi trừ NH 2013-2014	Tổng hệ số	Lương 12 tháng	Lương dạy thêm 1 giờ	Tổng số tiền				Số thuế TNCN tạm khấu trừ	Số tiền thực nhận	Ghi chú
									Phụ trội tính đến (200tiết)	Số tiền (thừa trên 200 tiết năm 2013-2014	Số tiền (thừa trên 200 tiết năm 2014-2015	Tổng cộng			
17	Nguyễn Anh Tuấn	290	193,1	32,3	0,0	4,761	65.707.320	147.057	28.396.707	1.776.500		30.173.207	2.491.528	27.681.679	
18	Trần Minh Tuấn	260	-132,3		-132,3	3,338	46.057.500	114.973				0		0	
	TỔNG CỘNG		-492,1	1.358,3	-569,5	68,91	950.950.603		79.730.188	43.917.500	12.666.500	136.314.188	16.049.254	120.264.934	

(Số tiền bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu, hai trăm sáu mươi bốn ngàn, chín trăm ba mươi bốn đồng). //

P.TS-ĐT-GTVL

P.TC-HC-TH

P.QLKH-HTQT

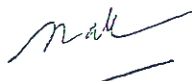
P. KH-TC

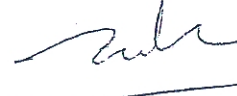
Ngày 04 tháng 01 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Văn Tân


Đinh Hồng Minh


Nguyễn Ngọc Trang


Nguyễn Hình



Phạm Hữu Lộc